

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH NINH BÌNH

Số: 1195 /NBI-QLDN3
V/v chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 08 tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Hoa Sen Hà Nam

Mã số thuế: 0700759219

Địa chỉ: Khu công nghiệp Thanh Liêm, phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình.

Ngày 28/7/2025, Thuế tỉnh Ninh Bình nhận được Văn bản số 8/CV/HSN/25 của Công ty TNHH MTV Hoa Sen Hà Nam (gọi tắt là Công ty) về việc ủy quyền cho cá nhân là người lao động thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, Thuế tỉnh Ninh Bình có ý kiến như sau:

- Tại khoản 2 Điều 14 Luật thuế giá trị gia tăng ngày 26/11/2024 quy định:
“Điều 14. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

...

2. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào được quy định như sau:

a) Có hóa đơn giá trị gia tăng mua hàng hóa, dịch vụ hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 4 của Luật này. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng thay cho phía nước ngoài;

b) Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ một số trường hợp đặc thù theo quy định của Chính phủ;

c) Đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, ngoài các điều kiện quy định tại điểm a và điểm b khoản này còn phải có: hợp đồng ký kết với bên nước ngoài về việc bán, gia công hàng hóa, cung cấp dịch vụ; hóa đơn bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt; tờ khai hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu; phiếu đóng gói, vận đơn, chứng từ bảo hiểm hàng hóa (nếu có). Chính phủ quy định về điều kiện khấu trừ đối với trường hợp xuất khẩu hàng hóa qua sàn thương mại điện tử ở nước ngoài và một số trường hợp đặc thù khác.

...”

- Tại Điều 26 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định:

“Điều 26. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt

Cơ sở kinh doanh phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ 05 triệu đồng trở lên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trong đó:

1. Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt là chứng từ chứng minh việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các chứng từ bên mua nộp tiền mặt vào tài khoản của bên bán.

2. Một số trường hợp đặc thù theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Luật Thuế giá trị gia tăng bao gồm:

...

i) Trường hợp hàng hóa, dịch vụ mua vào phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng được ủy quyền cho cá nhân là người lao động của cơ sở kinh doanh thanh toán không dùng tiền mặt theo quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của cơ sở kinh doanh, sau đó cơ sở kinh doanh thanh toán lại cho người lao động bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thì được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

3. Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ của một người nộp thuế có giá trị dưới 05 triệu đồng nhưng mua nhiều lần trong cùng một ngày có tổng giá trị từ 05 triệu đồng trở lên thì chỉ được khấu trừ thuế đối với trường hợp có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.”

- Căn cứ Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024 của Chính phủ:

+ Tại khoản 10 Điều 3 quy định về phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt:

“Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

...

10. Phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt (sau đây gọi là phương tiện thanh toán) là phương tiện do tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, công ty tài chính được phép phát hành thẻ tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán cung ứng dịch vụ ví điện tử phát hành và được khách hàng sử dụng nhằm thực hiện giao dịch thanh toán, bao gồm: séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thẻ ngân hàng (bao gồm: thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng, thẻ trả trước), ví điện tử và các phương tiện thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

...”

+ Tại khoản 2 Điều 10 quy định sử dụng và ủy quyền sử dụng tài khoản thanh toán:

“Điều 10. Sử dụng và ủy quyền sử dụng tài khoản thanh toán

...

2. Chủ tài khoản thanh toán được ủy quyền trong sử dụng tài khoản thanh toán. Việc ủy quyền phải thực hiện bằng văn bản, phù hợp với quy định pháp luật về ủy quyền.

...”

Căn cứ quy định trên, Thuế tỉnh Ninh Bình trả lời nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty phát sinh hàng hóa, dịch vụ mua vào phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng được ủy quyền cho cá nhân là người lao động của Công ty thanh toán không dùng tiền mặt theo quy chế tài chính hoặc quy chế nội bộ của Công ty được ban hành hợp lệ trước thời điểm thực hiện giao dịch thanh toán và việc ủy quyền nêu trên thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ủy quyền, sau đó Công ty thanh toán lại cho người lao động bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt thì được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 26 Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế, đối chiếu với các quy định của pháp luật có liên quan và hướng dẫn nêu trên để thực hiện.

Nếu còn vướng mắc, Công ty liên hệ Phòng Quản lý, Hỗ trợ doanh nghiệp số 3 (Công chức Nguyễn Thị Hoàng Diệu, số điện thoại: 02293875469) để được hỗ trợ.

Thuế tỉnh Ninh Bình trả lời để Công ty được biết và thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng Thuế tỉnh;
- PTTT. Đỗ Thị Thu Hiền;
- Các Phòng: QLDN1, KTr3, NVDTTC;
- Website Thuế tỉnh Ninh Bình;
- Lưu: VT, QLDN3(nthdieu).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Đỗ Thị Thu Hiền 